

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Hồng Sơn 6 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Quyết định số 6830/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2025 của thành phố Hà Nội; Quyết định số 2252/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch điều chỉnh nhiệm vụ công tác Cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của thành phố Hà Nội; Quyết định số 4035/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân xã Hồng Sơn xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện kiện toàn, tinh gọn các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc đảm bảo đồng bộ, hiện đại, hoạt động thông suốt, minh bạch và hiệu quả; có năng lực, đáp ứng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hành chính, nâng cao trách nhiệm giải trình và trách nhiệm giải quyết công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc xã.

- Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) của xã.

2. Yêu cầu

- Xác định trọng tâm cải cách hành chính (CCHC) là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cải cách tổ chức bộ máy gắn với đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước.

- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2025 của Thành phố “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển” và lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm CCHC, sự hài lòng phục vụ người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện phương châm 5 dễ “*dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát*” trong triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Bố trí đủ nguồn lực, kinh phí và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

II. CHỈ TIÊU VÀ NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Chỉ tiêu:

- Phần đầu nâng cao chất lượng, nâng hạng Chỉ số CCHC - PARINDEX của xã và góp phần nâng cao chỉ số CCHC của Thành phố nói chung.

- Duy trì mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp về giải quyết TTHC của xã đạt tối thiểu 90%.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được các cơ quan, đơn vị thuộc xã tiếp nhận, xử lý và thông báo kết quả giải quyết kịp thời theo quy định, đồng thời cập nhật, công khai trên ứng dụng IHanoi, trang thông tin điện tử của xã.

- 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, hoặc có dấu hiệu tham nhũng phải được kiến nghị chuyển đến cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật; tối thiểu 90% các quyết định, kết luận có hiệu lực pháp luật phải được thực hiện xong theo quy định.

1.2. Nội dung, nhiệm vụ:

- Kế hoạch CCHC, Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số SIPAS, PAR INDEX, PAPI của xã đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ chỉ tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ kết quả (sản phẩm) đầu ra, rõ thời gian hoàn thành, rõ đánh giá kết quả thực hiện; đồng thời xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì tham mưu và lãnh đạo UBND xã phụ trách trong từng chỉ tiêu, nội dung công việc và nhiệm vụ.

- Tăng cường quán triệt, đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền về công tác CCHC, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số; đổi mới nội dung, mở rộng hình thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC, những việc làm cụ thể, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực của chính quyền xã với người dân, tổ chức và doanh nghiệp (sử dụng ứng dụng IHaNoi, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến, giao thông thông minh, y tế thông minh, giáo dục thông minh, các cảnh báo thông minh về ô nhiễm môi trường, thời tiết, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, các dịch vụ an sinh xã hội,...).

- Xây dựng và triển khai chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử của xã; cập nhật thường xuyên thông tin CCHC trên Trang thông tin điện tử để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về công tác CCHC tại địa phương.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình và trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp nhận, xử lý công việc; công khai, minh bạch kết quả xử lý các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức theo quy định pháp luật.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay hiệu quả trong công tác CCHC.

- Đổi mới hoạt động kiểm tra CCHC, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức phù hợp với Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI; tập trung đo lường các nội dung qua điều tra xã hội học được đánh giá thấp trong Chỉ số PAR-INDEX, SIPAS, PAPI năm 2024; tăng cường đánh giá, đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với các lĩnh vực giáo dục công, y tế công, xây dựng, đầu tư, đất đai, tài nguyên và môi trường.

- Đảm bảo tổ chức triển khai hiệu quả, kịp thời các nhiệm vụ Thành phố giao; đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các nhiệm vụ của Thành phố, của xã giao đối với các cơ quan chuyên môn.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung,

thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.

- Phân đầu 100% các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

2.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của xã đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của xã.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, bảo đảm tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật. Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm kịp thời, theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường thực hiện việc xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; tổ chức thi hành có hiệu quả văn bản pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn. Riêng lĩnh vực tài nguyên môi trường và kế hoạch đầu tư đạt tối thiểu 99% số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.

- Phân đầu 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ của các cấp chính quyền được số hóa đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Phối hợp các Sở, Ban, Ngành và các cơ quan có liên quan thực hiện phân đầu 100% tỷ lệ TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và đủ điều kiện được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu, lộ trình của Thành phố.

- Phân đầu 100% tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.

3.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, TTHC nội bộ theo yêu cầu Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 14/12/2021 và Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 14/12/2021 của UBND Thành phố; Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND Thành phố và Kế hoạch công tác hàng năm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc ủy quyền giải quyết TTHC, TTHC nội bộ theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố; đồng thời tăng cường kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC, TTHC nội bộ. Nghiên cứu, áp dụng các mô hình sáng kiến trong các nội dung về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng CNTT và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện.

- Tăng cường kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các TTHC, các quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công khai TTHC trong các cơ quan hành chính, đơn vị; khuyến khích mở rộng, công khai qua các kênh thông tin với nhiều hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, người dân về TTHC, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Chỉ tiêu

Hoàn thành chỉ tiêu tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức theo đúng hướng dẫn quy định của UBND thành phố Hà Nội.

4.2. Nội dung, nhiệm vụ

Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức, viên chức đã được tập huấn, bồi dưỡng về công tác CCHC, tập trung bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng giao tiếp trên không gian mạng, qua kênh phản ánh, kiến nghị trực tuyến, điện thoại, email; 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá chất lượng hiệu quả thực hiện công việc.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc làm được UBND Thành phố phê duyệt.

5.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, xây dựng đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ đảm bảo phù hợp khung danh mục vị trí việc làm theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, UBND Thành phố và theo thực tiễn quản lý để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy hiệu quả.

- Triển khai hiệu quả Đề án của UBND Thành phố về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo hướng thực chất và hiệu quả; thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với Lãnh đạo xã và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, làm rõ trách nhiệm đối với các tồn tại hạn chế của đơn vị, lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tăng cường quán triệt Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Thành ủy về tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội; tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra; kiên quyết, kịp thời thay thế, điều chuyển những công chức, viên chức

không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để công việc chậm tiến độ, chất lượng không đảm bảo, vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu

- Phân đầu tỷ trọng chi thường xuyên ở mức dưới 50% tổng chi ngân sách; hàng năm 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ chính sách chi thu nhập tăng thêm theo Luật thủ đô.

6.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả thi hành Luật Thủ đô.
- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính, cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã, đảm bảo tăng tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên.

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể.

- 100% hồ sơ công việc tại các cơ quan, đơn vị, UBND xã được xử lý trên môi trường mạng.

- Trên 60% các cuộc họp được cắt giảm thời gian họp, giảm tối đa sử dụng tài liệu giấy thông qua hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Thành phố đối với các cuộc họp tại UBND xã trên cơ sở hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc xã được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của Thành phố phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã, Chủ tịch UBND xã.

- Phân đầu 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phân đầu tối thiểu 80% tài liệu lưu trữ tại các cơ quan nhà nước được tạo lập dưới dạng điện tử theo quy định. Phân đầu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành

phổ được tích hợp vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử Thành phố.

- Phần đầu tối thiểu 90% lưu trữ cơ quan thực hiện quy trình khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ trong môi trường mạng (trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác).

7.2. Nội dung, nhiệm vụ

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/NQ-TU ngày 30/12/2022 của Thành ủy và Kế hoạch 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND Thành phố về chuyển đổi số, xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trọng tâm là phát triển chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), hạ tầng dữ liệu,... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh.

- Ứng dụng CNTT và áp dụng ISO trong quy trình xử lý công việc, quy trình phối hợp giải quyết TTHC, TTHC nội bộ, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

- Phối hợp vận hành duy trì, ổn định Hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết TTHC của Thành phố để phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục duy trì, vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin ứng dụng dùng chung qun trọng, cốt lõi phục vụ công tác quản lý, điều hành của UBND xã.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo CCHC định kỳ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các phòng chuyên môn xây dựng Báo cáo CCHC định kỳ (Báo cáo Quý III và báo cáo năm) gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) **trước ngày 16 của tháng cuối kỳ báo cáo** để tổng hợp, báo cáo Thành phố theo quy định.

Thời gian chốt số liệu từng loại báo cáo định kỳ cụ thể như sau:

- Báo cáo CCHC Quý III: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 14 tháng 9 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo CCHC năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 14 tháng 12 thuộc kỳ báo cáo.

2. Báo CCHC chuyên đề (*Cải cách thể chế, Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Cải cách tổ chức bộ máy; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số*)

Các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng kinh tế, Phòng Văn hoá - Xã hội định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị phụ trách, chủ trì gửi về UBND xã để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã;

- Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này và các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại các Kế hoạch có nội dung, nhiệm vụ về CCHC, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện từng nội dung CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Xây dựng Kế hoạch CCHC của các cơ quan, đơn vị trên cơ sở cụ thể hóa các nhiệm vụ tại Kế hoạch CCHC 6 tháng cuối năm 2025 của UBND xã; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; kiểm soát chặt chẽ đảm bảo việc thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ UBND xã giao gắn với trách nhiệm nêu gương, đánh giá, xếp loại hàng tháng của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC, chú trọng nội dung tuyên truyền việc thực hiện một cửa hiện đại, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC, đảm bảo ít nhất 05 hình thức, nội dung tuyên truyền CCHC (sân khấu hóa, trang thông tin điện tử/hệ thống phát thanh truyền hình (nếu có), mạng xã hội, hội nghị quán triệt,...).

- Tổ chức tập huấn bồi dưỡng công tác CCHC, nâng cao nhận thức kỹ năng trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC của lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cán bộ, phản ánh kiến nghị trực tuyến của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính xã.

- Nghiên cứu, tìm kiếm và triển khai các sáng kiến, các giải pháp, cách làm hay theo địa phương, ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị.

- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; xử lý và thông báo công khai kịp thời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC, quy định hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc thực chất, hiệu quả việc đánh giá hàng tháng; đánh giá hiệu quả, chất lượng công việc của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong giải quyết TTHC.

2. Trách nhiệm cụ thể của một số phòng, ban.

2.1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chịu trách nhiệm toàn diện về việc tham mưu chỉ đạo công tác CCHC, chỉ số PAR - INDEX, SIPAS, PAPI; cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ; tham mưu, trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, của Ban chỉ đạo CCHC Thành phố, xã về cải cách hành chính, ...

- Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số; các chỉ số liên quan đến xây dựng chính quyền điện tử; tham mưu ban hành trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, của Ban Chỉ đạo CCHC của Thành phố về xây dựng Chính quyền điện tử và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về CCHC 6 tháng cuối năm 2025; phối hợp với Công an xã triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC; thành lập Đoàn kiểm tra CCHC năm 2025 đảm bảo 100% các cơ quan, đơn vị được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm, kiểm tra toàn diện, trong đó tập trung kiểm tra việc khắc phục các tồn tại, hạn chế về mức độ hài lòng, việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, việc thực hiện các quy định về Quy chế dân chủ tại xã;

2.2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì tham mưu cho UBND xã về công tác cải cách TTHC; các chỉ số về cải cách TTHC; tham mưu trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của Thành phố về cải cách TTHC và thực hiện giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác cải cách thể chế, các chỉ số liên quan đến cải cách thể chế; tham mưu ban hành trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, của Ban Chỉ đạo CCHC của Thành phố về cải cách thể chế và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Tiếp tục phối hợp với Công an xã, các ngành tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND Thành phố và Công an Thành phố.

2.3. Phòng Kinh tế

Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác cải cách tài chính công, các chỉ số có liên quan đến cải cách tài chính công; tham mưu trình Lãnh đạo UBND xã ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố, của Ban Chỉ đạo CCHC Thành phố về cải cách tài chính công và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

2.4. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao xã

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục về CCHC trên Trang thông tin điện tử của xã; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC; giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm 2025.

3. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị:

(Theo Phụ lục được ban hành kèm theo kế hoạch này)

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 của xã Hồng Sơn, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về UBND xã (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để hỗ trợ, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ TP Hà Nội;
- Phòng CCHC - Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT. UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Quốc Ca